

16/01/2023

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

THỊ TRƯỜNG GIẢNG CÒ
GIAO DỊCH LỚN DÒN VÀO CUỐI PHIÊN

Vận động trong ngày



Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.060,17	211,26
Thay đổi (%)	0,36%	-0,32%
Thay đổi	3,78	-0,68
Tổng KLGD (Triệu cp)	459	64
Tổng GTGD (Tỷ)	12.395	879
NĐTNN ròng (Tỷ)	245	24
Tự doanh ròng (Tỷ)	287	
PE	10,99	12,59

HĐTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1069,86	1.069,10
Thay đổi (%)	0,34%	0,37%
Thay đổi	3,62	3,90
Basis	-0,76	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	YTD
Dầu khí L2	1,2%	10,3%
Hóa chất L2	0,9%	4,4%
Tài nguyên cơ bản L2	0,7%	3,9%
XD & vật liệu L2	0,7%	3,1%
Hàng & dịch vụ CN L2	0,6%	2,3%
Ô tô và phụ tùng L2	0,4%	2,3%
Thực phẩm và đồ uống L2	0,2%	1,8%
Hàng cá nhân & gia đình L2	0,1%	1,2%
Y tế L2	-0,1%	0,5%
Bán lẻ L2	-0,1%	0,4%
Truyền thông L2	-0,2%	-0,4%
Du lịch và giải trí L2	-0,2%	-0,5%
Viễn thông L2	-0,3%	-0,6%
Điện nước & xăng L2	-0,6%	-0,6%
Bảo hiểm L2	-0,6%	-0,6%
Bất động sản L2	-0,6%	-1,6%
Dịch vụ tài chính L2	-0,8%	-2,2%
Ngân hàng L2	-1,7%	-3,1%
CNTT L2	-9,7%	-4,0%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VNIndex đóng cửa tăng 3,78 điểm (0,36%) lên 1060,17 điểm với 7889 tỷ trao tay giá trị giao dịch trong phiên khớp lệnh định kỳ. Giao dịch phiên chiều nghiêng mạnh về phe bán, tuy vậy lực cầu đẩy giá xuất hiện đột biến vào 10 phút cuối phiên hỗ trợ chỉ số tăng trở lại.
- HOSE tiếp tục có phiên tăng điểm nhẹ nhưng độ rộng thị trường nghiêng về phe bán với 137 mã tăng và 175 mã giảm.
- Rổ VN30 thu hẹp sắc xanh với 12 mã tăng, 3 mã tham chiếu và 17 mã giảm.
- Dẫn dắt chỉ số thị trường là một số ít cổ phiếu vốn hóa lớn VCB, VPB, SAB. Thị trường không xuất hiện ngành dẫn dắt do xu hướng phân hóa mạnh trên từng cổ phiếu.
- Áp lực giảm giá dàn trải trên thị trường: Số lượng cổ phiếu giảm giá lớn với biên độ nhỏ.
- Trên sàn HOSE, thống kê khối ngoại bán ròng 3036 tỷ đồng, tuy vậy phần lớn là giá trị giao dịch bán EIB 3393 tỷ đồng. Giảm trừ giao dịch EIB, khối ngoại vẫn mua ròng gần 357 tỷ trên HOSE.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT VÀ KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

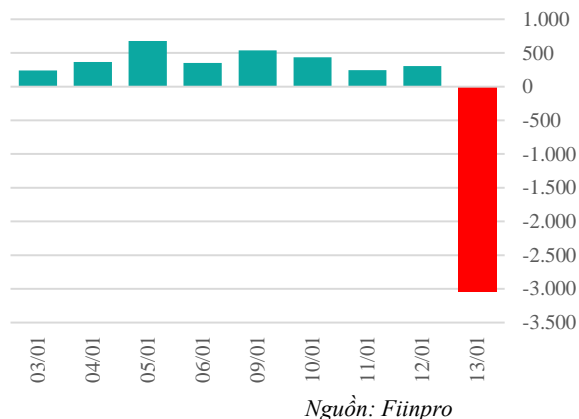
- Thanh khoản thấp cùng dấu hiệu tăng giá không quyết liệt trên các cổ phiếu cho thấy VNIndex có khả năng tiếp diễn dao động trong biên tích lũy vùng 980-1060 trong thời gian dài.
- Hầu hết các cổ phiếu tăng mạnh trong phiên đều gặp áp lực bán và đóng cửa thấp hơn trung bình ngày, cho thấy giai đoạn tích lũy hấp thụ lực cung vẫn chưa kết thúc.
- Lực cầu vẫn xuất hiện để giữ điểm thị trường dưới dạng giao dịch đột biến vào cuối phiên, cùng với yếu tố thanh khoản thấp, các tín hiệu kỹ thuật trong giai đoạn hiện tại sẽ có độ nhiễu cao.

Khuyến nghị:

- Nhà đầu tư cân nhắc giữ tỷ trọng ổn định 30% và hạn chế mua đuổi để giảm thiểu rủi ro chốt lời ngắn hạn giai đoạn trước nghỉ lễ:
- Kịch bản 1: VNIndex tiếp diễn đà tăng, hướng đến vùng 1090-1100 điểm.
- Kịch bản 2: VNIndex tích lũy trung hạn trong biên 980-1060



Giao dịch nước ngoài trên HSX



ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC

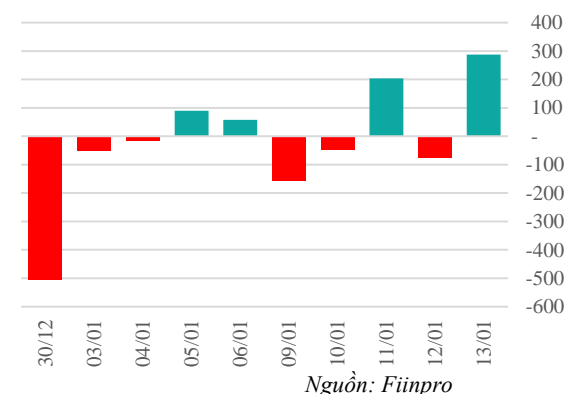
Tin kinh tế trong nước

- [Đề xuất sửa quy định về phương thức điều hành giá xăng dầu](#)
- [Ngành gỗ kỳ vọng tăng trưởng trên 18 tỷ USD năm 2023](#)
- [ETF mua ròng mạnh HPG, SSI, VND, VHM, NVL trong 2 tuần](#)
- [Nhiều vướng mắc khiến dự án nhà ở xã hội kém hấp dẫn nđt](#)
- [Bộ Giao thông đề nghị mở cửa các trung tâm đăng kiểm bị điều](#)

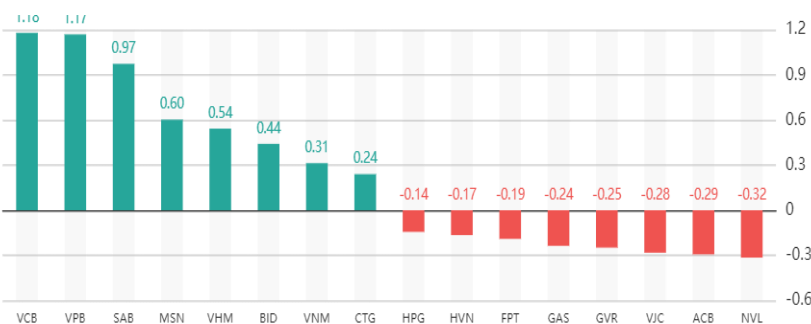
Tin doanh nghiệp trong nước

- [LDG muốn rót hơn ngàn tỷ vào dự án LDG Grand Đà Nẵng](#)
- [70 tỷ đồng trái phiếu của HDC về tay CTS](#)
- [HNG xin dời thời gian nộp BCTC quý 4/2022](#)
- [Dự án KCN Long Đức 3 không tổ chức đấu thầu](#)
- [CTG muốn bán TS thế chấp để thu hồi nợ của công ty họ Louis](#)

Giao dịch tự doanh trên HSX



Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



16/01/2023

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

THỊ TRƯỜNG GIẢNG CÒ
GIAO DỊCH LỚN DỒN VÀO CUỐI PHIÊN

Chỉ số thế giới

Dow Jones	34.190,0	0,64%
DAX	15.079,2	0,14%
FTSE100	7.831,2	0,48%
Nikkei 225	26.119,5	-1,25%
Hang Seng	21.738,7	1,04%

Chỉ số hợp đồng tương lai

US30*	34.200,9	0,03%
DAX*	15.142,0	0,03%
FTSE100*	7.817,0	0,31%
Nikkei 225*	25.965,0	-0,86%
Hang Seng*	21.779,0	0,18%

* Số liệu của phiên liền trước

ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Tin kinh tế thế giới	Kim ngạch thương mại 2022 Campuchia đạt hơn 52 tỷ USD
	Xuất khẩu Trung Quốc giảm gần 10% trong tháng 12
	Chứng khoán Mỹ đi lên sau báo cáo lạm phát hạ nhiệt
	Thế giới bước vào 'kỷ nguyên mới' của năng lượng sạch
	Indonesia và Malaysia đe dọa ngừng XK dầu cò sang châu Âu
Tin hàng hóa thế giới	Dự trữ ngoại hối toàn cầu giảm mạnh kỷ lục
	Giá dầu thế giới có thể giảm trong 6 tháng cuối năm 2023
	Vàng nhẫn SJC bật tăng cao hơn vàng miếng
	Dầu tăng hơn 1% sau dữ liệu lạm phát của Mỹ
	Xuất khẩu thủy sản năm 2023 có thể vẫn cao
Thép tăng trở lại chỉ sau một ngày giảm	

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	78,734	0,44%	6,37%	1,50%	-1,90%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	84,264	0,28%	7,36%	1,94%	-1,92%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,4573	-0,73%	9,69%	9,25%	-0,85%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1906,27	0,50%	2,02%	5,32%	4,49%	PNJ
Bạc	USD/ounce	23,86	0,36%	-0,27%	-0,62%	-0,44%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/gia	1522,75	0,28%	2,06%	2,58%	-0,08%	HKB
Gạo	USD/cwt	18,06	1,60%	1,63%	5,52%	-1,82%	TAR, LTG
Sữa	USD/cwt	19,52	0,00%	1,09%	-4,92%	-4,64%	VNM
Cao su	JPY/Kg	136,90	0,88%	3,40%	-1,51%	5,15%	DPR, PHR
Đường	UScent/lb	19,55	-0,20%	3,16%	-3,60%	-2,45%	SBT, LSS
Cà phê	UScent/lb	149,40	3,82%	-7,10%	-9,61%	-10,70%	CTP, DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	351,80	1,97%	-0,65%	-13,35%	-5,86%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	78,75	-0,69%	-4,57%	-6,89%	-10,21%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	124,00	1,64%	6,90%	12,22%	5,53%	HSG, HPG
Thép	USD/tấn	4086,00	0,71%	2,23%	4,13%	1,67%	HSG, HPG

16/01/2023

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

THỊ TRƯỜNG GIANG CỎ
GIAO DỊCH LỚN DÒN VÀO CUỐI PHIÊN

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thông kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2212	3.90 (0.37%)	1.070,90	1.069,10	1.062,20	1.075,70	240.686
VN30F2301	5.10 (0.48%)	1.065,80	1.065,00	1.055,60	1.071,20	2.494
VN30F2303	6.80 (0.65%)	1.060,50	1.058,50	1.053,10	1.063,00	60
VN30F2306	2.50 (0.24%)	1.040,60	1.041,80	1.040,10	1.050,00	80

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
ILB	29,7	+1,90/+6,83%	11.700
L10	23	+1,45/+6,73%	200
OGC	8	+0,50/+6,67%	885.100
BIC	27,2	+1,70/+6,67%	29.300
COM	31,85	+1,90/+6,34%	300

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HU1	7,41	-0,55/-6,91%	8.000
TNC	59,3	-4,40/-6,91%	1.700
HU3	5,4	-0,40/-6,90%	8.300
SCD	19,05	-1,40/-6,85%	100
IBC	3,33	-0,24/-6,72%	610.300

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SHS	9,1	+0,10/+1,11%	18.867.700
CEO	19,7	-0,30/-1,50%	5.471.300
PVS	23,4	-0,50/-2,09%	4.599.200
IDC	37,2	-0,40/-1,06%	2.971.100
MBS	14,1	-0,10/-0,70%	2.734.000

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VBC	24,1	-2,60/-9,74%	1.000
PIA	25,2	-2,70/-9,68%	200
KKC	7,5	-0,80/-9,64%	700
TMC	10,4	-1,10/-9,57%	35.200
DNM	13,5	-1,40/-9,40%	1.100

Top NN mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
E1VFN30	18,36	+0,23/+1,27%	2.534.600
HPG	19,95	-0,10/-0,50%	2.076.959
POW	11,85	+0,10/+0,85%	1.615.300
VND	14,9	+0,20/+1,36%	1.544.700
FUEVFN30	23,08	-0,08/-0,35%	1.173.150

Top NN bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
EIB	25,75	+0,75/+3,00%	132.813.617
CKDH2209	0,14	-0,01/-6,67%	799.300
DCM	25,8	-0,20/-0,77%	518.100
HDB	16,65	+0,05/+0,30%	457.489
CHPG2219	0,16	+0,01/+6,67%	410.200

16/01/2023



BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

THỊ TRƯỜNG GIẢNG CO
GIAO DỊCH LỚN DÒN VÀO CUỐI PHIÊN

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Trần Minh Tâm	Chuyên viên phân tích	tam.tran@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích	huyen.nguyen@vfs.com.vn
Đặng Thu Hiền	Chuyên viên phân tích	hien.dang@vfs.com.vn

[tra](#)

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.